**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản thuyết minh về quy tắc, luật lệ trong trò chơi hay hoạt động. | **0** | **1** | **0** | **1** | **0** | **1** | **0** | **1** | **40** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | ***100*** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức /** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** | Văn bản nghị luận | **Nhận biết**:  - Nhận biết được thể loại, phương thức biểu đạt của văn bản.  - Nhận biết được thông tin, các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận.  - Nhận biết được đề tài của văn bản nghị luận  **Thông hiểu**:  - Hiểu được nghĩa của từ trong ngữ cảnh.  - Hiểu được tác dụng của trạng ngữ.  - Hiểu được công dụng của dấu chấm lửng.  **Vận dụng:**  - Rút ra thông điệp mà tác giả gửi đến người đọc qua văn bản.  - Thể hiện được thái độ của bản thân trước vấn đề đặt ra trong văn bản. | 3 TN | 3TN  1TL | 2 TL |  |
| **2.** | **VIẾT** | Giải thích quy tắc hay luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động. | **Nhận biết:** kiểu bài, đối tượng, bố cục, xác định được yêu cầu của đề.  **Thông hiểu:** xác định được trò chơi , sắp xếp các ý trình bày trong bài .  **Vận dụng:** sử dụng kĩ năng viết về văn thuyết minh.  **Vận dụng cao:** sáng tạo , hấp dẫn, tính hoàn chỉnh của văn bản.  Viết được bài văn thuyết minh dùng để giải thích quy tắc hay luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động. Giải thích được rõ ràng các quy định về một hoạt động, trò chơi/ hướng dẫn cụ thể theo đúng một quy trình nào đó đối với một trò chơi hay một hoạt động. |  |  |  | 1TL**\*** |
| **Tổng** | |  | | **3 TN**  **1TL** | **3TN**  **1 TL** | **2 TL** | **1 TL\*** |
| ***Tỉ lệ %*** | |  | | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | |  | | **40%** | | **40%** | |